

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC
Tuần 3: undefined (Từ 11/08 đến 15/08)
Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Hương - Phạm Thị Duyên

Thứ Hai, ngày 11/08/2025

Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Rèn kĩ năng: RÈN NỀ NẾP Xếp hàng ra vào lớp , nhận tổ nhóm	1. Kiến thức: - Trẻ nhớ chỗ đứng của mình và biết xếp hàng theo hiệu lệnh của cô. - Nhận được đứng tổ của mình. 2. Kỹ năng: - Rèn tác phong nhanh nhẹn, khéo léo. - Biết xếp thẳng hàng không chen lấn xô đẩy bạn. 3. Thái độ: - Trẻ tích cực tham gia hoạt động và thực hiện theo hiệu lệnh của cô.	1. Đồ dùng của cô: - Sân tập sạch đảm bảo an toàn cho trẻ - Sàn nhà sạch, nhạc, sắc xô 2. Đồ dùng của trẻ: - Trang phục của trẻ gọn gàng, hợp thời tiết.	1. gây hứng thú - Cô cùng trẻ đọc bài thơ “ Đàn kiến nó đi” + Hỏi trẻ vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ nhắc nhở chúng mình điều gì? 2. Trọng tâm - Cho trẻ xem video các bạn nhỏ xếp hàng. + Các con thấy các bạn xếp hàng như thế nào? + Vậy các con có muốn biết hàng của mình ở đâu không? - Cô sắp xếp hàng cho trẻ đứng. + Các con đã nhớ tổ nhớ hàng của mình chưa? + Lớp mình có mấy tổ? + Con đứng ở tổ thứ mấy? + Con đứng sau bạn nào và trước bạn nào? + Con ở nhóm nào? Bạn nào là nhóm trưởng? + Nhóm con có bao nhiêu bạn? - Cô cho trẻ đi vài lần để trẻ nhớ tổ nhóm của mình. + Để hàng thẳng các con cần làm gì? Để thực hiện được các yêu cầu của cô, các con phải làm gì? - Sau đó cho trẻ biết cách dẫn cách hàng, biết dồn hàng, biết bên phải bên trái,.... - Cô hỏi lại trẻ tên tổ (nhóm) của mình,bạn đứng trước, bạn đứng sau mình có bạn nào? - Cô nhận xét cá nhân trẻ, nhóm trẻ có thành tích tác phong nhanh nhẹn, động viên khuyến khích nhóm còn chậm.

			3. Kết thúc: - Cho trẻ ra ngoài sân chơi.
Đánh giá/Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Thứ Ba, ngày 12/08/2025

Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Rèn kĩ năng: RÈN NỀ NẾP Rèn tư thế ngồi học và cách cầm bút vẽ, giờ tay.	1. Kiến thức: - Trẻ biết cách ngồi học đúng tư thế khi ngồi có bàn và khi ngồi không có bàn. - Biết được cách giờ tay đúng quy cách. 2. Kỹ năng: - Trẻ có kĩ năng ngồi thẳng, ngay ngắn, cầm bút bằng tay phải. - Rèn ghi nhớ có chủ đích ở trẻ. - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ. 3.Thái độ: - Giáo dục trẻ biết giữ gìn trật tự, ngồi ngay ngắn trong giờ học.	1.Đồ dùng của cô: - Hình ảnh các bạn đang ngồi học và các bạn đang giờ tay. 2. Đồ dùng của trẻ: - Bàn, ghế.	1.Gây hứng thú - Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Giấu tay” + Đôi bàn tay của các con làm những việc gì? + Khi ngồi học, ngồi ăn các con ngồi như thế nào? 2. Trọng tâm - Cho trẻ xem hình ảnh các bạn ngồi học. + Bạn nào ngồi học đúng tư thế? + Bạn nào ngồi chưa đúng tư thế? + Nếu ngồi học mà có bàn thì các con phải ngồi như thế nào? + Nếu ngồi cúi sát mặt xuống bàn khi vẽ, viết thì điều gì xảy ra? + Nếu ngồi ngả người ra đằng sau thì xảy ra điều gì? + Khi ngồi vẽ các con cầm bút bằng tay nào? + Nếu cầm bút vẽ bằng tay trái thì điều gì xảy ra? + Vậy, tay phải cầm bút thì tay trái làm gì? + Nếu tay trái không giữ vở liệu các con có vẽ được không? - Còn khi ngồi học không có bàn theo các con ngồi như thế nào là đúng? + Nếu cho chân lên ghế thì có được không? - Cô ngồi mẫu cho trẻ quan sát. - Khi giờ tay thì phải giờ như thế nào? - Cô giờ mẫu cho trẻ làm theo. - Cho trẻ nhắc lại các kỹ năng ngồi học, cầm bút và giờ tay. * Giáo dục: trẻ biết ngồi ngay ngắn và có ý thức trong giờ học 3. Kết thúc: - Cô nhận xét, tuyên dương chuyển hoạt động.

Đánh giá/Nhận xét	
Chỉnh sửa	

Thứ Tư, ngày 13/08/2025

Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Rèn kĩ năng: RÈN NỀ NẾP Vệ sinh trong giờ ăn, uống.	1.Kiến thức: - Giúp trẻ có nề nếp, thói quen văn minh trong ăn uống. 2. Kỹ năng: - Trẻ biết ăn uống gọn gàng, biết nhặt cơm vãi khi ăn. - Trẻ ăn từ tốn, không nói chuyện trong khi ăn 3 .Thái độ : - Trẻ hào hứng trong giờ học. - Có ý thức trong giờ ăn.	1. Đồ dùng của cô: - Đoạn video về giờ ăn. 2. Đồ dùng của trẻ: - Bàn ghế, bát thìa, cùng các dụng cụ đủ cho trẻ.	1. Gây hứng thú - Cho trẻ hát bài “Mời bạn ăn” - Trò chuyện với trẻ về bài hát - Cô cũng có đoạn video về giờ ăn mà cô đi kiến tập quay được đây 2. Trọng tâm - <i>Cô cho trẻ xem video và trò chuyện về đoạn video đó:</i> + Các con thấy trong giờ ăn các bạn như thế nào? + Tư thế ngồi ăn của các bạn như thế nào? + Khi ăn các bạn ăn như thế nào? + Các bạn có cười đùa, nói chuyện trong khi ăn không? + Khi ăn, các con có để rơi cơm ra bàn không? + Nếu không may bị rơi cơm ra bàn, con sẽ làm như thế nào? + Bạn nhỏ này đang làm gì? + Thế còn các con trong giờ ăn đã ngoan chưa? + Khi ăn tư thế ngồi của các con như thế nào? + Các con ăn đã gọn gàng chưa? -> Cô thấy các bạn lớp mình giờ ăn cũng rất ngoan rồi, ăn uống gọn gàng rồi, tư thế ngồi ăn ngay ngắn nhưng bên cạnh đó chỉ còn một vài bạn ăn chưa nhanh, còn để cơm vãi trên bàn trưa nhặt vào đĩa, cô tin rằng sau buổi hôm nay giờ ăn của lớp mình sẽ không còn bạn nào ăn chậm, nói chuyện... trong giờ ăn nữa. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét, sau đó nhẹ nhàng cho trẻ ra ngoài
Đánh giá/Nhận xét			

Chỉnh sửa	

Thứ Năm, ngày 14/08/2025

Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Rèn kĩ năng: RÈN NỀ NẾP Rèn thói quen hành vi văn minh (khi học, khi chơi, khi ho ngáp,...)	1. Kiến thức: - Hình thành vững chắc các quy tắc vệ sinh cá nhân và nếp sống văn minh cho trẻ. 2. Kỹ năng: - Rèn thói quen hành vi văn minh khi ho ngáp, hắt hơi, rửa tay trước khi ăn, đoàn kết khi chơi,... 3. Thái độ : - Giữ gìn và thực hiện các thói quen hành vi văn minh..	1. Đồ dùng của cô: - Hệ thống câu hỏi 2. Đồ dùng của trẻ: - Mỗi mặc trang phục gọn gàng .	1. gây hứng thú - Cô cho trẻ đọc bài thơ ” Bé ơi”. + Hỏi trẻ vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nhắc các con điều gì? - Cô giáo dục trẻ.... 2. TRỌNG tâm - Cho trẻ xem video một số hành vi văn minh trong các hoạt động. + Các con thấy các bạn trong video vừa rồi có ngoan không? + Các bạn đã biết làm những hành động gì? + Các con thường rửa tay vào lúc nào? + Cô dạy các con trong giờ ăn cần lưu ý những gì? (Không nói chuyện, không nhai nhồm nhoàm,...) + Khi muốn ho ngáp, hắt hơi phải biết làm gì? + Cô còn dạy các con cần chú ý những gì trong giờ học? + Giờ tay trả lời như thế nào? + Khi thưa gửi, các con cần nói như thế nào? + Không chỉ trong lớp mà khi ra bên ngoài các con cũng cần là như vậy. + Con hãy kể một số hành động đẹp mà các con đã làm khi giao tiếp với mọi người + Cô còn dạy các con khi chơi phải biết làm gì? + Lớp mình những bạn nào đã làm được điều đó? - Cô giáo dục trẻ khi ho ngáp, hắt hơi phải biết lấy tay che miệng, tập cho trẻ thói quen rửa tay trước khi ăn sau khi đi vệ sinh, biết đoàn kết khi chơi, biết thưa gửi, ... 3. Kết thúc: Cho trẻ ra ngoài sân chơi.
Đánh giá/Nhận xét			

Chỉnh sửa	

Thứ Sáu, ngày 15/08/2025

Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Rèn kĩ năng: RÈN NỀ NẾP Dạy trẻ nhận biết vở, nơi để hồ sơ, cách mở vở.	1. Kiến thức: - Trẻ nhận biết được chỗ để hồ sơ riêng từng tổ, nhóm, nhận được vở của mình khi cô cho ký hiệu riêng, biết cách mở vở lần lượt từng trang. 2. Kỹ năng: - Củng cố kỹ năng mở vở theo đúng chiều. 3. Thái độ: - Giáo dục trẻ tập trung chú ý trong giờ học, giữ gìn vở sạch sẽ	1. Đồ dùng của cô: - Hình ảnh sách vở của trẻ. - Tranh ảnh bé đang mở vở và ngồi ngay ngắn. 2. Đồ dùng của trẻ: - Túi hồ sơ cho trẻ, vở của trẻ.	1. Gây hứng thú - Cô cùng trẻ hát bài “Em yêu trường em”. - Cô và các con vừa hát bài hát gì? - Các con đến trường có thấy vui không? - Các con được các cô dạy những gì? 2. Trạng tâm - Trong năm học này, các con có những loại vở gì? - Cho trẻ kể tên một số loại vở trẻ biết.(cho trẻ xem hình ảnh) - Giới thiệu bìa vở có hình ảnh giúp trẻ dễ nhớ + Con thấy vở tạo hình có những đặc điểm gì? + Vở bé làm quen với toán, với chữ cái có những đặc điểm gì? - Theo các con vở này sử dụng như thế nào? - Khi sử dụng các con cần lưu ý điều gì? - Vở này để vẽ hay xé dán? - Còn vở này theo các con để làm gì? - Theo các con mở vở như thế nào là đúng? - Cô cho một trẻ lên thực hiện cách mở vở, nếu sai cô hướng dẫn lại. - Cô hướng dẫn cách mở và cách gấp vở lại. - Cho trẻ nhắc lại cách mở vở. - Cho trẻ tự lấy vở để thực hành cách mở vở và gấp vở. - Cô giới thiệu góc để vở và hộp hồ sơ cho trẻ biết trẻ tự đến góc đó lấy và cất - Trẻ thực hiện, cô giúp những trẻ còn lúng túng. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét tuyên dương.

Đánh giá/Nhận xét	
Chỉnh sửa	

